

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 372

Chủ giảng: Pháp Sư Tịnh Không

Chuyên ngữ: Nguyễn Thanh

Biên tập: Bình Minh

Giảng ngày: 12.4.2011

Địa Điểm: Tịnh Tông Học viện -Úc Châu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 444, hàng cuối cùng, Cam lồ quán đánh thọ vị.

“Cam lồ giả, thiên nhân sở thực chi mỹ lộ, vị cam như mật.” Đây là nước tám công đức diễn tấu chúng chúng diệu pháp. Đức Thế Tôn nêu cho chúng ta mấy ví dụ, đây là ví dụ cuối cùng. Cam lồ là thức uống ngon nhất của chư thiên, nó ngon đến mức nào, chúng ta không thể tưởng tượng được. Cái này ở nhân gian không có. Phật giới thiệu cho chúng ta rằng ‘vị cam như mật’, người đời chúng ta cho rằng mật ong là thức uống rất ngon. Dùng cái này làm ví dụ, đương nhiên ví dụ như thế nào đi nữa, cũng không thể ví dụ cho giống được.

“Quang Minh Văn Cú Ngũ đệ ngũ quyển: Cam lồ thị chư thiên bất tử chi thân dược, thực giả mạng trường thân an, lực đại thể quang”. Ở trước giới thiệu qua, cam lồ là thức uống ngon nhất của chư thiên. Đoạn này là giới thiệu công đức của cam lồ, nó có những lợi ích gì, quả thực là thân dược của chư thiên. “Thực giả mạng trường”, đây là trường thọ, “thân an” là thân thể an ổn, khỏe mạnh, “lực đại thể quang” là thân thể phóng quang. Cho thấy được cam lồ quả thực rất tốt, thảo nào chư thiên coi trọng nó như vậy, yêu thích nó như vậy.

“Quán đánh thọ vị giả, Hiền giáo, vị đẳng giác Bồ Tát tương nhập diệu cảnh chi vị”, sắp vào chứ chưa vào được. “Nhất thiết thập phương Phật dĩ trí thủy quán Bồ Tát đánh”. “Thủy” là ví dụ. Quán đánh này là quán đánh trong Mật tông, thủy là pháp tượng trưng, thực chất là truyền pháp cao nhất cho quý vị, đây gọi là quán đánh. “Đánh” là cao nhất, cao tột đỉnh, pháp tượng trưng, đánh pháp. “Quán” là truyền cho quý vị. Vậy chúng ta biết rằng, bộ Đại Thừa Vô Lượng Thọ kinh này, là đánh pháp trong đại thừa, cao tột đỉnh, ngay cả Hoa Nghiêm, Pháp Hoa cuối cùng cũng quay về Vô Lượng Thọ. Thập Đại Nguyên Vương Đạo Quy Cực Lạc, trong kinh Pháp Hoa cuối cùng cũng là đến thế giới Tây phương Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà.

Chúng ta biết rằng cam lồ pháp quán, chính là ví dụ cho bộ kinh Vô Lượng Thọ này. Kinh Vô Lượng Thọ chúng ta dùng tâm chân thành, tâm cung kính, niệm một biến từ đầu đến cuối, Đó chính là Phật A Di Đà, thập phương nhất thiết chư Phật Như Lai, lấy nước trí huệ quán đánh một lần. Mỗi ngày quý vị niệm một biến, là tiếp nhận quán

đánh một lần. Mỗi sớm tối niệm một lần, là quý vị sớm tối đều tiếp nhận quán đánh của chư Phật Như Lai. Đây không phải là hình thức, mà là thực chất, chúng ta chẳng thể không biết được. Không phải chúng ta tiếp nhận quán đánh của thượng sư, quán đánh của Phật sống, mà là chúng ta là tiếp nhận quán đánh của Phật A Di Đà, mười phương Như Lai, nhất định phải trân quý nhân duyên này, chớ bỏ qua.

Nếu thể lực của mình yếu đi, hoặc là tuổi lớn rồi, kinh Vô Lượng Thọ quá dài, không thể đọc hết được, vậy thì dùng phương pháp công phu sáng tối của Tịnh tông chúng ta, sáng sớm quý vị niệm phẩm thứ 6 trong 48 nguyện. Buổi tối niệm từ phẩm 32 đến phẩm 37, cũng là Phật Di Đà, chư Phật quán đánh cho quý vị. Cũng có thể dùng tiểu bản kinh A Di Đà để thay thế. Buổi sáng niệm một biến, buổi tối niệm một biến, đều là Như Lai quán đánh giúp quý vị, bản thân quý vị không biết. Khi mạng chung Phật đến tiếp dẫn quý vị vãng sanh, bản thân quý vị cũng không biết, phước báo đó của quý vị từ đâu mà có. Mỗi ngày tiếp nhận sự quán đánh của chư Phật, Phật biết, nhưng quý vị không biết. Hôm nay quý vị thấu hiểu quý vị biết được, nhất định phải trân quý, nhất định không để trôi qua. Tụng kinh, niệm Phật, lạy Phật, là bài tập hàng ngày của chúng ta. Nhất định mỗi ngày phải kiên trì không được gián đoạn.

“Quán đánh thọ vị”, đây là Bồ Tát Đẳng Giác của Hiền giáo. Phẩm cuối cùng đoạn hết sanh tướng tập khí vô minh. Tập khí vô minh đoạn sạch rồi, họ sẽ thăng cấp, thăng đến quả vị Diệu Giác, chính là quả vị rốt ráo, là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vào địa vị này. Cho nên lúc này, mười phương chư Phật đều đến gia trì họ. Sự gia trì này, chính là dùng nước trí huệ quán đánh Bồ Tát.

“Thí dụ chuyển luân thánh vương, thủ tứ đại hải thủy quán thái tử đánh, xưng ngôn, thái tử dĩ thọ vị cánh, thị danh quán đánh thọ vị”. Dùng cái này để làm ví dụ, người Ấn Độ xưa khi quốc vương lên ngôi, chúng ta nói nhậm chức, khi nhậm chức này, quốc vương quán đánh cho thái tử. Nếu quốc vương qua đời, thái tử tiếp tục nối ngôi, lúc này là do vị đạo cao đức trọng trong nước, trong tôn giáo đến quán đánh cho thái tử, chứng minh rằng thái tử đã tiếp nhận vương vị. Đây gọi là quán đánh thọ vị.

“Hựu Mật điển ‘Bí Tạng Ký Sao’, đây là Mật tông, *“dĩ thủy quán đánh, danh cam lồ quán đánh”*, thế gian này không có cam lồ, dùng nước suối, nước trong sạch rảy trên đầu quốc vương, khi quốc vương lên ngôi. Đây gọi là cam lồ quán đánh.

“Đại Nhật Kinh Sớ viết, kim như Lai pháp vương diệc phục như thị, Bồ Tát, Đẳng Giác Bồ Tát thọ Diệu Giác đích quả vị”. Diệu Giác là quả Phật rốt ráo. Cũng có loại lễ tiết này, *“Như Lai Pháp vương diệc phục như thị. Vị linh Phật chủng bất đoạn cố, dĩ cam lồ pháp thủy nhi quán Phật tử chi đánh, linh Phật chủng vĩnh bất đoạn cố”*. Đệ tử Phật, bất luận là tại gia hay xuất gia, nhất định phải luôn luôn nghĩ một việc, đó chính là tiếp nối huệ mạng của Phật, khiến chánh pháp trụ ở đời lâu dài. Dựa vào ai? dựa vào chính mình, tuyệt đối không được đem việc này đẩy cho người khác, đẩy cho người

khác, quý vị sẽ thất vọng. Sự thật mà nói, bởi vì những việc này chính mình khách khí, không dám đảm nhận, nên đẩy cho người khác, khiến cho Phật pháp ở thế gian này bị diệt vong. Mọi người đều khiêm tốn, nhưng ta không được, ta không có trí huệ, không có đức hạnh, làm sao ta dám đảm đương trách nhiệm lớn lao này? Ai ai cũng đẩy, thì cuối cùng Phật pháp diệt vong.

Vì sao phải chính mình đảm nhiệm, không được đẩy cho người khác? Trong kinh bao nhiêu lần Phật dạy rằng: “hết thầy chúng sanh vốn là Phật”. Nói cách khác, quý vị vốn là Phật, tại sao quý vị không dám đảm nhiệm? Quý vị vốn đã là Phật, chỉ là bây giờ quý vị nhất thời mê mờ, khởi lên vô minh phiền não, làm mê mờ tự tánh, nhưng không phải thật sự mất đi. Phật Bồ Tát thấy rất rõ ràng, quý vị thật sự là một vị Phật. Cho nên Phật Bồ Tát hy vọng chúng ta, mỗi người đều có thể đảm nhiệm, đảm nhiệm rồi thì phải siêng năng tu học, mỗi ngày siêng năng học tập kinh giáo. Ở đây tôi nói, không phải nói quý vị đọc tụng, mà tôi bảo quý vị học tập. Đọc tụng là gì? là học tập đã thành tựu, đọc tụng là ngày ngày ôn tập, không để quên đi. Đối với kinh giáo nhất định phải hiểu rõ.

Chúng ta không phải là hàng thượng thượng căn. Hàng trung hạ căn phải dùng biện pháp ngốc nghếch này, biện pháp ngốc nghếch tức là không sợ khổ. Học kinh này lần đầu, trong đó có rất nhiều từ mới, phải ghi chú, rất nhiều câu, từ không hiểu phải chú giải, chú giải rõ ràng. Chú giải của chư vị cổ đức ngày xưa đều rất nhiều. Chú giải của cư sĩ Hoàng Niệm Lão, trích dẫn kinh luận hơn 190 loại. Trong đó có những điều trích dẫn vô cùng sâu sắc. Hay ở chỗ là trích dẫn những kinh luận này, đều có chú thích của chư vị tổ sư. Những cái này đa số là thu thập ở trong Tịnh Độ Tông Thư, tìm trong Đại Tạng kinh rất nhiều.

Tịnh Độ Tông Thư, người xưa đã trải đường cho chúng ta rồi, chúng ta tiết kiệm được rất nhiều việc. Tra lại những từ này, để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa được thông suốt. Lần thứ nhất là vất vả hơn, sau khi làm được lần thứ nhất, sau này mỗi ngày đọc tụng chính là ôn tập, thọ trì đọc tụng, thọ trì là học tập. Chữ tu hành đó quan trọng nhất chính là học. Tập là gì? là luyện tập, luyện tập trong cuộc sống, luyện tập trong công việc, luyện tập trong cách đối nhân xử thế. Đạo lý mà trong kinh nói, biến thành kiến giải tư tưởng của chính mình. Hết thầy lời giáo huấn trong kinh, biến thành hành động trong đời sống hàng ngày của chính chúng ta, tất cả đều dùng được. Tự nhiên khế nhập được cảnh giới của Phật mà mình không hay không biết. Dem bốn nguyện công đức của Phật A Di Đà, tự mình thọ dụng hết, biến thành của mình.

Tâm là tâm Phật, Phật là tâm gì? Trong Tịnh nghiệp tam phước, hai câu trước là gốc: “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng dưỡng sư trưởng”, đây chính là tâm Phật. Cha mẹ mở rộng rồi, ý nghĩa của sư trưởng cũng mở rộng. Trong Bồ Tát Giới kinh nói: “tất cả người nam là cha ta, tất cả người nữ là mẹ ta”. Hiếu này là biến pháp giới hư không giới, hiếu với cha mẹ như vậy, tôn sư cũng như vậy, tất cả chúng sanh đều là Như Lai, tất cả chúng

sanh vốn là Phật, vậy chúng ta có phải tôn kính không, có cần hiểu kính không? Trong giới kinh Phật nói, tất cả chúng sanh đều là cha mẹ quá khứ, là chư Phật vị lai, tất cả chúng sanh và chúng ta có mối quan hệ như vậy. Có thể không hiểu, có thể không cung kính được chăng? Thật sự có hiểu kính, thì tất cả công đức viên mãn. Vô lượng vô biên đức hạnh, đều từ trong hiểu kính mà ra, hiểu kính lớn thì cội lớn gốc lớn. Chẳng thể không biết được.

Tất cả sai lầm mà chúng ta phạm hôm nay, thực sự là đã bỏ hiểu đi, kính cũng không còn nữa. Thông thường nói đây là gì? Là tâm xấu rồi, không phải tâm hiểu, không phải tâm kính, không phải tâm chân thành. Cho nên học đạo của Thánh Hiền, học Phật Bồ Tát hoàn toàn xa lạ. Đọc kinh nhiều năm mà không hiểu nghĩa của nó, nghe giáo nhiều năm mà không được khai ngộ, nguyên nhân đều ở chỗ này, đem hiểu kính bỏ đi.

Pháp thế xuất thế gian, chư vị tổ sư, đều dạy chúng ta tu từ căn bản. Căn bản là Tịnh nghiệp tam phước, ba điều mười một câu. Không những là Tịnh tông, mà toàn bộ Phật pháp, đều kiến lập trên nền tảng này. Chúng ta không có nền tảng này, dĩ nhiên quý vị học không hiểu. Chúng ta đối với mọi người không có lòng từ bi, không hiểu thập thiện nghiệp, điều đầu tiên trong Tịnh nghiệp tam phước, một câu chúng ta cũng không làm được. Cho nên nhiều người nói, chúng ta học Phật là giả, không phải thật, chẳng phải không có lý, quý vị không có cội rễ.

Phước thứ nhất là cội rễ của trời người, quý vị nghĩ xem, điều này quan trọng biết bao. Không có cội gốc này thì không thể làm người, cuộc đời này may mắn được thân người, khiếp sau chắc chắn không được, không đủ điều kiện để làm người. Điều kiện được làm người chính là phước thứ nhất: “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”. Đây là căn bản làm người. Thực hành được bốn câu này, quý vị sẽ không mất thân người.

Điều thứ hai là hàng nhị thừa, Thanh văn, Duyên giác nếu không làm được, thì sẽ không chứng được Thanh văn, Duyên giác. Điều thứ ba là đại thừa. Điều thứ hai phải có điều thứ nhất. Điều thứ ba phải có hai điều trước, họ mới chứng được, không có hai điều trước thì không thể chứng được. Đức Phật dạy rất rõ ràng, ba điều này Ngài dạy: “Tam thế chư Phật tịnh nghiệp chánh nhân”. Tam thế là quá khứ, hiện tại và vị lai. Tam thế chư Phật tịnh nghiệp chánh nhân. Nói cách khác, quá khứ tu hành thành Phật, hiện tại tu hành thành Phật, vị lai tu hành thành Phật, đều không thể trái với ba điều này. Trái với ba điều này là quý vị không có cội gốc rồi, làm sao quý vị thành tựu được?

Cho nên chúng ta không để mất hạt giống Phật. Hạt giống Phật ở đâu? Hạt giống Phật ở trong tâm của chúng ta. Hạt giống Phật chính là ta, chỉ cần quý vị có duyên gặp được Phật pháp, thì quý vị là hạt giống Phật. Quý vị có thể bồi dưỡng tốt hạt giống Phật này, thì chánh pháp trụ thế lâu dài, Phật pháp không bị mất đi. Nếu mình không siêng

năng học tập, Phật pháp sẽ diệt vong, hạt giống Phật sẽ tiêu mất. Điều này chúng ta chẳng thể không biết.

Tu hành quan trọng nhất là tâm, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm giác ngộ. Thanh tịnh là không mảy may nhiễm trước. Nhất định phải hiểu “thiên hạ vốn vô sự, kẻ tầm thường tự quấy rối mình”. Kẻ tầm thường là gì? là kẻ mê mờ, điên đảo, tự mình tìm đến phiền não, tự sanh phiền não. Không có phiền não, phiền não ở đâu? Quý vị cố gắng đi tìm, khẳng định rốt cuộc cũng không tìm thấy phiền não. Cho nên phiền não là giả, không phải thật. Thật thì quý vị đã tìm thấy nó rồi, vì giả nên không tìm thấy, là do nhất thời mê mờ mà tạo thành. Giác ngộ rồi thì không còn nữa. Giữ tâm thanh tịnh. Giữ tâm vô sự, trong tâm của quý vị vốn không việc gì. Không được phan duyên, không được gây sự.

Dùng tâm thanh tịnh niệm Phật, nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm Phật, đây là việc lớn, đây là việc quan trọng nhất, các việc khác đều buông bỏ. Người xưa bảo chúng ta: “biết nhiều chuyện thì nhiều phiền não”. Bảo chúng ta đừng nên nhiều chuyện, nhiều chuyện thì tâm quý vị không thanh tịnh, làm mất đi tâm thanh tịnh của quý vị. Tâm thanh tịnh là tâm Phật, tâm nhiệm ô là tâm luân hồi. Cũng không nên quen biết quá nhiều người, dùng tâm bình thường đối đãi với hết thấy mọi người và mọi việc. Tâm bình đẳng là chân tâm. Bình là bình đẳng, thường là mãi mãi không thay đổi.

Giữ gìn giới luật, giữ gìn luân thường đạo đức. Truyền thống luân thường đạo đức của Trung Quốc, đều ở trong giới luật Phật pháp. Phải tu nhẫn nhục, điều gì cũng phải nhẫn. Trong giáo lý đại thừa, Phật dạy chúng ta bố thí. Ba loại bố thí này là tu phước, tu đức. Nhẫn nhục có thể giữ cho phước đức không bị mất đi. Mọi người cũng nghe trong Phật pháp thường nói: “Lửa đốt rừng công đức”. Lửa là gì? Là phiền não, oán hận, sân nhuê. Ý niệm này khi sanh khởi, thì mất hết công đức. Công đức là gì? Là giới, định, huệ, không còn nữa. Công đức không gì có được, phải nhất tâm thường trú trong giới, định, huệ, công đức mới có thể tăng trưởng. Mất đi giới, định, huệ, thì công đức rất khó thành tựu. Việc này chẳng thể không biết được. Nhẫn nhục khó thật, nhưng quý vị cần biết vạn pháp đều là không, vậy thì dễ rồi.

Trong Kinh Bát Nhã nói: “nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc”. Quý vị nhẫn nhục là thành tựu rồi. Ở trước chúng ta mới học, ngã không, pháp không. Ngã là chánh báo, pháp là y báo. Chỉ có tự tánh là thường là nhất. Mười pháp giới y chánh trang nghiêm, không phải thường cũng không phải nhất, nó là giả, không có thật. Nếu quý vị cho là thật thì sanh phiền não. Quý vị biết được là giả, cứ mặc kệ nó, coi như không có gì thì quý vị được tự tại. Mặc kệ nó là tùy duyên, hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức.

Chúng sanh này là tất cả hiện tượng, các duyên hòa hợp mà sanh khởi. Hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần, hiện tượng tự nhiên, đều là các duyên hòa hợp mà sanh, tùy thuận tất cả, không suy tính, chính là không phân biệt, không chấp trước. Suy tính là phân biệt chấp trước. Chúng ta nói không suy tính, chính là trong kinh Phật nói không phân biệt chấp trước, thì quý vị sẽ được tự tại. Cho nên tâm ý sáng suốt, pháp hỷ sung mãn, thì quý vị đạt được. Tuy ở thế gian nhưng quý vị hưởng thụ cuộc sống của Phật Bồ Tát. Cuộc sống sinh hoạt hàng ngày càng đơn giản thì càng tự tại, không nên thêm phiền toái cho mình.

Tôi học Phật, thật hiếm có, thầy giáo làm mẫu cho tôi, những điều thầy dạy là chính thầy đã làm được, hàng ngày chúng ta đều thấy. Thầy giáo giống như Phật vậy, đức Phật luôn luôn làm cho chúng ta xem. Quý vị nghĩ xem, cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của ngài đơn giản biết bao, mỗi ngày đi khát thực, người khác cúng dường, Ngài đều hoan hỷ thọ nhận, không lựa chọn, “nhất bát thiên gia phạn”, thật sự không phải giả, bởi vì khi khát thực về, không phải khát thực về là ăn, không phải. Khát thực xong, phải về chỗ đại chúng, mọi người tập hợp dưới rừng cây, sau đó đem những thức ăn khát thực được, bỏ lại một chỗ, rồi đến đó lấy ăn. Quý vị nghĩ xem, 1.255 người, mỗi người chẳng phải là cơm của ngàn nhà sao? Lời này không phải nói tùy tiện, tất cả bỏ lại một chỗ, mọi người đều bình đẳng.

“Cô thân vạn lý du, quá đặc hành vân lưu thủy”. Ở Trung Quốc, người Trung Quốc không thực hành chế độ khát thực, bởi người Trung Quốc tôn sư trọng đạo, làm gì có học trò để thầy đi khát thực, làm gì có đạo lý này! Cho nên nhất định cố gắng ở nhà cúng dường. Tuy cố gắng ở nhà cúng dường, nhưng điều kiện cơ bản của Phật không đổi. Tông lâm tự viện mỗi ngày ăn một món, một món rau một món canh, nấu chung một nồi. Quý vị thấy khi truyền giới, quá đường vẫn còn chút hình thức như vậy. Trước đây, cuộc sống sinh hoạt mỗi ngày chính là hình thức như vậy, không chút phiền toái. Có bao nhiêu thức ăn đem nấu chung một nồi. Đây là cuộc sống của Phật Bồ Tát, làm gì có chuyện quá nhiều phiền toái!

Thầy giáo của tôi- cư sĩ Lý Bình Nam làm mẫu cho tôi, tôi theo thầy 10 năm, tôi thấy thầy không phải giả, thầy đúng là thật, mỗi ngày ăn một bữa, một nồi cơm canh rau của thầy, một nồi nhỏ, tự nấu ăn. Thời đó chúng tôi dùng bếp dầu, đó là quá hiện đại hóa rồi, rất dễ đốt lửa. Tôi thấy thầy ăn cơm, từ khi nấu cho đến khi ăn xong, rửa nồi sạch sẽ, thu dọn gọn gàng là nửa tiếng đồng hồ, không lãng phí thời gian. Thật tự tại! không phiền đến ai. 95 tuổi vẫn tự làm, tự giặt áo quần, tự nấu cơm. Tuy là cư sĩ tại gia, nhưng sống như người xuất gia vậy.

Tôi sống với thầy, không phải nghe thầy nói mà cảm động, mà thầy có thể đem kinh giáo, thực hiện ngay trong cuộc sống hàng ngày. Điều này khiến cho người ta cảm động. Thầy nói được là làm được hết, chỉ là những học trò như chúng ta không học

được, đây là sự thật. Thầy không cần biết chúng ta học được hay không, cuộc sống của thầy là như vậy, sống như vậy cho đến cuối đời. Mỗi ngày thầy ăn một bữa, sáng tối không ăn, thân thể khỏe mạnh sống lâu. Những học trò chúng tôi đoán thầy tối thiểu cũng sống đến 120 tuổi trở lên, nhưng 97 tuổi thì thầy đã mất rồi, là hai lần bị ngộ độc thức ăn nên thầy mất.

Ngộ độc thứ ăn này thầy biết rất rõ ràng, minh bạch. Có lẽ bản thân mình là thầy thuốc, thầy là đông y, dùng thuốc giải để giải độc, ngộ độc lần thứ nhất hóa giải được, không sao cả. Nửa năm sau lại bị ngộ độc lần nữa, khi về dùng thuốc giải độc, độc đã lan ra, không kịp nữa. Khi về dùng thuốc giải, đã quá thời gian hiệu lực, không kịp nữa, thật là oan uổng.

Chúng tôi không phải thầy thuốc, không biết thuốc giải, thì chúng tôi làm sao? chúng tôi không dám ăn, thầy thì dám. Chúng tôi ăn thức ăn, ngửi thấy mùi thiu rồi thì không dám ăn nữa, nhưng thầy vẫn ăn, đó là từ bi! Người khác cúng dường thầy, thầy biết thức ăn này có vấn đề, đổi mùi đổi sắc rồi. Cho nên chúng tôi thấy chúng tôi không dám ăn, nhưng thầy dám. Thời gian bị bệnh đó, tôi đến thăm thầy mấy lần, lần nào thầy cũng căn dặn tôi, dặn dò tôi không nên ra quán ăn, vì thức ăn ở đó không sạch sẽ. Tôi nhớ rất rõ, thầy nói rất nhiều lần. Cho nên vệ sinh là điều cần thiết, ít bệnh ít khổ.

Dĩ nhiên tâm là quan trọng nhất, tôi thường khuyên đồng học, việc này chúng ta phải thật sự làm, phải xem việc này như việc lớn nhất trong đời chúng ta để làm, đó chính là đem tâm an trú ở trong danh hiệu Phật A Di Đà. Tâm ta chính là Phật A Di Đà, Phật A Di Đà chính là tâm ta, phải thật sự làm được. Đó là tâm tốt của quý vị. Trong những tâm tốt, quý vị là tâm tốt bậc nhất. Vì sao vậy? Bởi trong hết thảy Phật, quý vị xem, chư Phật tán thán Phật A Di Đà là “Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương”. Tâm của quý vị là Phật A Di Đà. Đây là tâm tốt bậc nhất của người thế và xuất thế gian, chúng ta có thể làm được, ai ai cũng có thể làm được. Kinh Vô Lượng Thọ là kinh số một. Trong hoàn cảnh hiện nay, đặc biệt chọn ra bộ kinh này, để cho các vị đồng học có duyên như chúng ta cùng nhau chia sẻ. Để chúng ta quen thuộc, hiểu rõ, thông đạt, vô ngại với bộ kinh này. Kinh chính là mình, mình chính là kinh Vô Lượng Thọ. Quả báo thì quý vị tự nhiên rõ ràng rồi. Quả báo của quý vị ở đâu? Quả báo của quý vị ở thế giới Cực Lạc, không ở chỗ khác. Công phu dùng thuần thực, dùng hiệu quả, một năm, hai năm nhất định sẽ thành công.

Thiên tai trên thế gian này không liên can đến chúng ta, chúng ta vô sự. Thiên tai đến có thể đã đi trước rồi. Ý niệm chúng ta vừa khởi lên muốn đến thế giới Cực Lạc, thì Phật A Di Đà lập tức đến tiếp dẫn. Vì sao vậy? Bởi tâm hạnh nguyện của chúng ta với Phật A Di Đà hoàn toàn giống nhau. “Nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”, đây là thật không giả chút nào. Thiên kinh vạn luận, xú xú chỉ quy. Phật Bồ Tát làm sao đối người được? Làm gì có đạo lý đó! Việc của thế

gian nên biết ít một chút, càng ít càng tốt, ít phiền não. Người đời nên quen biết ít lại, không cần thiết. Gặp ai cũng khuyên họ niệm Phật, cũng khuyên họ cầu sanh thế giới Cực Lạc, cũng khuyên họ học tập kinh Vô Lượng Thọ, vậy là tốt rồi.

Người xưa dạy chúng ta “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”. Nhất môn này của chúng ta, chính là bộ kinh Vô Lượng Thọ, chính là một câu A Di Đà Phật, đơn giản! Càng đơn giản, càng không thể nghĩ bàn. Quý vị xem, y chánh trang nghiêm của thế giới Cực Lạc, chúng ta học tập rồi, tự nhiên có tâm cầu sanh Tịnh Độ. Nếu tâm của quý vị không khởi, là không hiểu, không nhận biết được Tịnh Độ. Thật sự hiểu, thật sự nhận biết, thì đâu có chuyện không muốn đến thế giới Cực Lạc! Cho nên chỗ này “Phật chúng bất đoạn, chánh pháp cửu trú”. Mỗi người chúng ta đều có sứ mệnh này, đều có trách nhiệm này, nhất định từ làm chính mình, đây mới là thật. Dem việc này phó thác cho người khác là giả, khẳng định quý vị sẽ thất vọng.

Dưới đây nói “*Vị thuận thế pháp cố*”, tùy thuận pháp thế gian. “*Hữu thử phương tiện án trì chi pháp*”, cho nên dùng nước quán đánh, hình thức này đều thuộc pháp biểu trưng. Dùng hình thức này để làm tượng trưng. Nói cách khác, đây là phương tiện dạy học, chúng ta phải hiểu nghĩa chân thật trong đó.

“*Tùng thử dĩ hậu, nhất thiết thánh chúng hàm sở kính ngưỡng, diệt tri thử nhân, tất cánh bất thoái u vô thượng bồ đề, định thiệu pháp vương chi vị*”.

Ở đây là giải thích vì sao trong Phật giáo dùng loại nghi thức này, nghi thức là làm cho người khác xem, cũng chính là nói làm tấm gương tốt cho tất cả chúng sanh, đây là nghi thức. Không thể cho chúng sanh làm hình thức xấu, làm hình thức xấu tức là tạo nghiệp rồi. Dem hình thức tốt trong kinh giáo, tự mình dốc sức thực hiện nó, người không tin Phật nhìn thấy sẽ cảm động, cảm động là đã trồng thiện căn.

“*Hựu Bí Tạng Ký viết, Bồ Tát sơ địa nãi chí đặng giác, cứu cánh thiên Phật quả thời*”. Sơ địa đến Đẳng giác đã rất gần rồi. 51 địa vị, 40 địa vị trước đã hoàn thành. Sơ địa là địa vị thứ 41. Đẳng giác là địa vị sau cùng. Thập địa thêm đặng giác là 11 địa vị, 11 địa vị sau cùng, dần dần gần với Phật quả. Lúc này chư Phật dùng nước đại bi quán đánh, “Tức tự hành viên mãn, đắc chứng Phật quả”. Chư Phật thật sự dùng nước đại bi để quán đánh sao? Đúng như vậy. Quý vị không nhìn thấy, quý vị không phát giác được. Đó là do tâm quý vị quá lơ là, chúng ta thường nói lơ là sơ suất, quý vị không nhìn thấy. Nếu quý vị quan sát tỉ mỉ thì quý vị sẽ phát hiện. Điều mà mỗi ngày Bồ Tát nghĩ nhớ chính là chư Phật quán đánh cho họ. Bồ tát không giống phàm phu, nhất là Bồ Tát Địa thượng, niệm niệm chảy vào Tát Bà Nhược Hải. Bất luận họ tu pháp môn nào, tám vạn bốn ngàn pháp môn, các pháp môn đều bình đẳng, thành vô thượng giác.

Mỗi vị đại Bồ Tát, bất luận pháp môn nào đến cuối cùng đại đa số là về đến thế giới Hoa Tạng. Thế giới Hoa Tạng ví như biển lớn, tám vạn bốn ngàn pháp môn ví như

sông ngòi, tất cả đều chảy về biển. Tại thế giới Hoa Tạng, Văn Thù, Phổ Hiền chắc chắn trở về Cực Lạc. Về Cực Lạc mới viên mãn rốt ráo, đó chính là quả vị Diệu Giác. Chứng quả vị Diệu Giác, thì hợp nhất với Thường Tịch Quang, dung nhập tự tánh, trở về tự tánh, viên mãn cứu cánh Phật. Cho nên là “tự hành viên mãn, đắc chứng Phật quả”, Phật quả này là Diệu Giác. Đây là đem ví dụ đã nêu nói hết ở đây.

Dưới đây tổng kết rằng “*Như thượng chủng chủng vi diệu pháp âm, giai thị thủy ba tự nhiên chi thanh*”. Nước này biết thuyết pháp, thuyết pháp gì? Quý vị xem, nêu ra nhiều ví dụ như vậy để nói, nó thật sự biết thuyết pháp.

“*Vô tình thuyết pháp*”, thủy là khoáng vật. “*Biển mãn quốc độ, trì thủy thọ lâm, tất diễn diệu pháp*”, cho nên thế giới Cực Lạc là lục trần thuyết pháp, quá nhiệm mầu. Lục căn của chúng ta tiếp xúc với cảnh giới, toàn là Phật pháp, vì vậy quý vị sẽ không thoái chuyển. Quý vị tiến bộ rất nhanh, thành tựu vững vàng.

Chúng ta xem tiếp đoạn văn dưới đây, “*Văn thanh đắc ích*”, người trời, các vị Bồ Tát ở thế giới Cực Lạc nghe được lục trần thuyết pháp. Họ được lợi ích gì? “*Đắc văn như thị, chủng chủng thanh dĩ, kỳ tâm thanh tịnh, vô chư phân biệt, chân chánh bình đẳng, thành thực thiện căn, tùy kỳ sở văn, dữ pháp tương ưng, kỳ nguyện văn giả, triếp độc văn chi, sở bất dục văn, liễu vô sở văn, vĩnh bất thoái u, a nậu đa là, tam miệu tam bồ đề tâm*”.

Câu này là nói những lợi ích họ đạt được. Đoạn văn này chúng ta xem chú giải của cư sĩ Niệm Lão, đoạn này là bên phải của đoạn kinh văn. “*Minh văn giả đắc ích*”, nghe pháp âm là được lợi ích.

Điều khó khăn nhất của chúng ta ngày nay, là nghe pháp âm mà không được lợi ích. Nếu được lợi ích, quyết định được niệm Phật Tam Muội. Thông thường mà nói, trong đại thừa thường nói “biết không? Biết không?” Thật sự biết nghe, họ khế nhập cảnh giới, không những lý giải, mà cảnh giới của họ cũng biến theo. Nghe đến dứt ác, ác đã đoạn rồi. Nghe tu thiện, thì niệm thiện tâm thiện của họ sanh khởi, chuyển cảnh giới theo âm thanh này. Chưa nói hết một bộ kinh, họ đã chứng quả rồi. Chúng ta thấy trong kinh Phật, kinh giảng được một nửa, người nghe kinh đã chứng quả rồi, họ chuyển rất nhanh.

Chúng ta đều biết bộ Lục Tổ Đàn Pháp Bảo Kinh. Đại sư Huệ Năng nghe ngũ tổ Hoàng Nhẫn giảng pháp, đó chẳng phải là nghe một câu chuyện một cảnh giới, nghe hai câu lại chuyển cảnh giới đó sao? Kinh nghe chưa hết, Ngũ tổ chỉ giảng đến câu “*ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm*”, thì Ngài đại triệt đại ngộ, chứng quả. Ngài chứng quả gì? Chứng Sơ Trụ của đại thừa Viên giáo trở lên. Thông thường chúng ta nói Phật quả, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Ngài là Phật thật, không phải tương tợ Phật trong mười pháp giới, càng không phải Quán Hành Phật trong lục đạo, không phải, ngài

thật sự đã thành Phật. Quý vị hỏi tại sao nhanh như vậy? Không gì khác ngoài sự buông bỏ. Ngài đem chấp trước, phân biệt, vọng tưởng, tức là khởi tâm động niệm buông bỏ hết trong phút chốc. Gọi là đốn xả, xả hết rồi, đốn ngộ, đốn chứng. Không quá, chỉ trong vòng hai tiếng đồng hồ mà thôi, phàm phu thành Phật rồi.

Vì sao chúng ta không làm được? Vì không buông bỏ được. Nghe là nghe, đây là Phật nói cho người khác, không phải giảng cho mình, không liên can đến mình, nghe một đời cũng là nghe Phật nói cho người khác, không liên can đến mình. Cho nên mình vẫn như xưa, vẫn là phàm phu, vẫn luân hồi như cũ, ngày ngày tạo nghiệp luân hồi, không thoát khỏi luân hồi lục đạo.

Nghĩ rằng đại sư Huệ Năng, trong hai tiếng đồng hồ, ngài từ thân phàm phu trong lục đạo, trong phút chốc lên đến cõi Thật Báo Trang Nghiêm của chư Phật Như Lai. Thật không thể nghĩ bàn! Ngài làm được, tại sao chúng ta không làm được? Chúng ta phải rút kinh nghiệm xương máu. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật nói rất hay: “Tất cả chúng sanh đều có đức tướng trí huệ của Như Lai, nhưng vì vọng tưởng chấp trước mà không chứng đắc.” Câu này nói thấu triệt rồi. Đại sư Huệ Năng không gì khác, chính là có thể đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nhất thời buông bỏ, thì Ngài thành Phật. Quả thực thành Phật không khó, chỉ trong một niệm. Khó ở chỗ nào? khó ở chỗ hiểu được chân tướng sự thật.

Khi tôi mới học Phật, đại sư Chương Gia bảo tôi rằng, Phật pháp đại thừa biết thì khó làm thì dễ. Vì sao làm khó, là vì quý vị không biết, nghe kinh hằng ngày mà không biết, nghe không vô. Đây là thật, không phải giả. Thầy Lý bảo tôi, có người đọc kinh, nghe kinh nghe một đời, đến 80 tuổi, 90 tuổi, khi mạng chung vẫn là mơ hồ, một đời không hiểu được. Loại người này rất nhiều. Vì sao niệm suốt đời, nói suốt đời, nghe suốt đời cũng không thể khế nhập cảnh giới, nguyên nhân là gì? Nguyên nhân là không buông được “cái ta”, không buông được “cái của ta”. “Cái ta” là tập khí phiền não. “Cái của ta” là ngũ dục lục trần, cả hai đều không buông được. Cho nên suốt đời làm không rồi. Chỉ là rót lại hạt giống Phật trong A Lại Da. Thật sự mà nói, đây cũng là điều rất quý rồi, thành tựu của quý vị là ở kiếp sau, kiếp này không thể thành tựu được.

Ngày nay chúng ta rất may mắn gặp được Tịnh Độ tông. Tịnh Độ tông nếu quý vị thật sự tin tưởng, thật sự muốn đến, thì kiếp này bảo đảm quý vị được thành công. Cho nên lần này chúng tôi giảng kỹ kinh Vô Lượng Thọ, giảng rõ ràng, minh bạch. Mục đích ở đâu? Mục đích là để mọi người có ấn tượng sâu sắc về thế giới Cực Lạc. Thật sự hiểu rõ ràng, minh bạch rồi, quý vị mới thật sự phát tâm. Chỉ cần phát tâm, thì tập khí phiền não trong vô lượng kiếp đều có thể tiêu trừ. Không thể đoạn thì cũng đè xuống được. Đè xuống quan trọng nhất là buông bỏ, là nhẫn nại, nếu buông bỏ mà không nhẫn nại thì nó lại hiện tiền. Nhẫn nại là bảo quý vị vĩnh viễn đè xuống.

Trong cuộc sống sinh hoạt của mình, mỗi phút mỗi giây đều có tâm cảnh giác cao độ, nghĩa là thế nào? Khi tập khí phiền não hiện tiền, niệm Nam Mô A Di Đà Phật, cấp tốc trở về niệm danh hiệu Phật, bên ngoài buông bỏ hết, không cần, trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, trong ý niệm chỉ có Phật A Di Đà, một câu A Di Đà Phật có thể quét sạch hết, hoàn toàn đè xuống quý vị mới được vãng sanh. Không dễ đoạn được, chúng ta không có năng lực như đại sư Huệ Năng, Ngài là đoạn. Phật Thích Ca Mâu Ni ở dưới cội Bồ Đề, thị hiện cho chúng ta là đoạn, đều là đốn xả, trong Phật pháp gọi là hàng thượng thượng căn. Chúng ta ở trong thời đại này, một câu danh hiệu Phật có thể đè được, không chế được tập khí phiền não, cũng xem như là hàng thượng thượng căn trong thời đại này rồi.

Trong tâm chúng ta không có chuyện gì, không có bất kỳ vương bận. Đạt được mức độ nào? Không chấp thân này là của ta nữa, đây là căn bản. Không chấp tất cả cái ta có là của ta nữa, hoàn toàn buông bỏ. Ta có tài sản, ta có đất đai, ta có nhà cửa, ta có quyền lực, ta có quyền thuộc, buông bỏ hết. Trở lại thanh tịnh vô vi trước đây của quý vị. Những cái có bên ngoài thân, đều là do quý vị có thân, sau đó quý vị mới kinh doanh, lại không biết kinh doanh này là mang đến chướng ngại cho quý vị, tăng trưởng tập khí phiền não của quý vị. Tập khí phiền não này là phân biệt chấp trước. Nếu quý vị không có, thì quý vị không phân biệt, không chấp trước. Có thì phân biệt chấp trước. Cho nên phải kiến giải như thế nào? Có thì theo nó đi, không có cũng theo nó đi. Tất cả đều tùy duyên, không chút bận tâm. Đây gọi là tùy duyên diệu dụng. Chư Phật Bồ Tát thị hiện ở thế gian, các ngài đã dùng tâm như vậy, cho nên các ngài vĩnh viễn thanh tịnh, vĩnh viễn bình đẳng, không sanh phiền não. Các ngài hiểu rõ pháp thế xuất thế gian, không chút rối loạn. Mọi lúc mọi nơi đều làm việc bằng trí huệ. Hoặc ở trong thế gian này, hoặc ở thế giới Cực Lạc, tất cả đều tùy ý.

Khi tôi mới học Phật, đại sư Chương Gia dạy tôi. Đại sư nói, những việc này của tôi, việc đời này của tôi giao hết cho Phật Bồ Tát, Phật Bồ Tát sắp đặt, bản thân mình không cần bận tâm gì cả. Tôi tin lời thầy nói, y giáo phụng hành. Cho nên trong đời này ít phiền ít não. Đây là sự thật. Đây là sự “hưởng thọ lớn nhất của đời người” mà thầy Phương nói. Tuổi cao rồi cũng một lòng với đại thừa, một lòng với Vô Lượng Thọ. Bộ kinh này, tôi nghĩ trước tháng 10 năm nay, có thể giảng xong. Sau khi giảng xong, tôi vẫn còn ở thế gian này, tôi vẫn giảng kinh cho mọi người, chính là bộ kinh tuyệt vời này, chia sẻ với mọi người, bởi vì nó thật sự lợi ích, lợi ích ngay trước mắt. Đây là nhân duyên hết sức thù thắng. Tuổi trẻ, thật sự phát tâm dạy học, phát tâm nguyện lớn, kế thừa huệ mạng của Phật, hoằng pháp lợi sanh, chánh pháp trụ đời lâu dài. Tôi còn có chút sức lực, nếu thân thể còn chút sức khỏe, tôi sẽ tận tâm tận lực giúp mọi người.

Học Phật, thứ nhất là học thanh tịnh, không phan duyên, không nhiều chuyện. Xã hội bây giờ, phim ảnh, internet quấy nhiễu lòng người, họ có quyền mỗi ngày đưa tin, tôi cũng có quyền không tiếp nhận, tôi có thể không xem, mười mấy năm không xem

phim, chưa bao giờ tiếp xúc internet, ngay cả điện thoại tôi cũng buông bỏ. Cho nên tôi rất ít có điện thoại, người ta tìm không thấy tôi, tôi cũng không cho người khác gọi điện cho tôi. Vì sao vậy? Niệm Phật là tốt nhất, ít nói lời vô ích. Niệm Phật là thật, làm bất cứ chuyện gì cũng là giả.

Quý vị xem “*Văn giả đắc ích, để văn diệu pháp*”. “Đế” là dùng tâm trí huệ, dùng tâm chân thành nghe Phật Bồ Tát thuyết pháp. “*Tâm vô vọng niệm, ly chư cấu nhiễm*”, nghe pháp, tụng kinh, trong tâm có vọng niệm. Nhiễm ô là gì? là tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục, lục trần, tham, sân, si, mạn, đây là nhiễm ô. Tâm như vậy lẫn lộn trong khi nghe pháp, quý vị sẽ không nghe được điều gì hết, quý vị không đạt được lợi ích. Phải buông bỏ hết những cái này. “*Cố viết kỳ tâm thanh tịnh*”, tâm thanh tịnh, nghe pháp thanh tịnh thì quý vị được lợi ích.

“*Phân biệt giả, tư lương thức biệt chư sự lý, dĩ vọng phân biệt vi thể, nãi vọng ư vô ngã vô pháp chi thượng nhi phân biệt ngã dữ pháp dã*”.

Đoạn này nói lên bệnh căn của phân biệt. Ngã chấp pháp chấp từ đâu mà có? Là từ phân biệt mà có. Không phân biệt thì làm sao có được! Thật ra thì phân biệt cũng không có, oan uổng cho phân biệt rồi. “Tư lương” là thức thứ 7. “Thức biệt” là thức thứ 6. Ý thức là thức thứ 6, mặt na là thức thứ 7. Đối với tất cả nhân, sự, vật chính là đối với sự lý. “Dĩ vọng phân biệt vi thể”, vọng phân biệt này chính là vô minh, vô thị vô minh, vô thị vô minh là A lại da. Vốn là vô ngã vô pháp. Từ Mặt na hư vọng phân biệt thành ngã, ngã kiến, có ý niệm như vậy, ý niệm có một cái ngã gọi là ngã kiến. Bởi vì có ngã kiến, nên tiếp theo là xuất hiện ngã ái, ngã mạn và ngã si. Những thứ này là gì? Là tham, sân, si. Ngã ái là tham, ngã mạn là sân, ngã si, tham, sân, si. Tham sân si cùng ngã kiến đồng thời sanh khởi. Xác thực có trước có sau, nhưng tốc độ của nó quá nhanh, hầu như không phân biệt được trước sau. Vì vậy chúng ta có thể nói nó đồng thời sanh khởi. Sau đó là phân biệt. Ý thức thứ sáu là phân biệt. Phân biệt ngã, phân biệt ngã sở, phân biệt pháp. “Vọng ư vô ngã vô pháp chi thượng”, là phân biệt ngã, phân biệt pháp. Đây là ngã chấp và pháp chấp.

“*Nhược vô ngã, nhơn, chúng sanh, thọ giả chi tướng*”. Đây là bốn tướng trong kinh Kim Cang - ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng. Bốn tướng này đều không có. “*Bình đẳng vô sai, nhất vị vô biệt, cố viết vô chư phân biệt*”. Đây là định công, là công phu. Đây là Bồ Tát, phá được bốn tướng rồi. Trong pháp đại thừa nói, phá bốn tướng rồi là địa vị nào? Là địa vị Thất tín trở lên. Thất tín, Bát tín, Cửu tín, Thập tín. Bồ Tát Thập tín phá bốn kiến: ngã kiến, nhân kiến, chúng sanh kiến và thọ giả kiến. Phá bốn kiến này rồi là pháp thân Bồ Tát. Thiên tông nói là minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Phá bốn kiến thì kiến tánh thành Phật. Phá bốn tướng thì không. Phá bốn tướng ở mười pháp giới. Mười pháp giới là ai? Là Phật Bồ Tát. Phá bốn tướng rồi thì “*kỳ tâm thanh tịnh, vô chư phân biệt*”, thật sự là Bồ Tát, đây không phải giả. “Kỳ

tâm thanh tịnh” là không nhiễm ô, hết chấp trước rồi, chấp trước là nhiễm ô. “Vô chur phân biệt” là không còn tâm phân biệt. Trong kinh Vô Lượng Thọ nói rằng, thanh tịnh bình đẳng, đạt được hai điều này. Phá bốn kiến rồi là pháp thân Bồ Tát.

“*Chánh trực giả, phương chánh chất trực, vô tà vô khúc*”. Đức thứ ba trong tứ đức trong Hoàn Nguyên Quán là: “Nhu hòa chất trực”. Chất trực là gì? Chất trực là chân tâm, là ý thành, tâm chánh. Chỗ này gọi là “phương chánh chất trực”, nhà Nho gọi ý thành tâm chánh. “Vô tà vô khúc”, thông thường chúng ta nói là không thiên không tà. Vô khúc tức là không thiên, khúc là quanh co. Không có tướng quanh co, bảo chúng ta dùng chân tâm, không nên dùng vọng tâm. Tà là gian ác. Tâm bất thiện trong lục đạo, quanh co cũng là tâm bất thiện. Trong lục đạo xem như là thiện tâm, tất cả là tâm luân hồi! Chúng ta muốn thoát vòng luân hồi lục đạo, thì phải buông bỏ tất cả thiện cũng như bất thiện.

“*Vãng Sanh Luận Chú viết, chánh trực viết phương, y chánh trực cố, sanh lân mãn nhất thiết chúng sanh tâm*”.

Trong giáo lý đại thừa nói: “trực tâm thị đạo tràng”. Trực tâm chính là chân tâm. “Y chánh trực cố”, dùng tâm này thương xót tất cả chúng sanh, đây là tâm đại bi.

“*Hựu Pháp Hoa kinh viết, chánh trực xả phương tiện, dẫn thuyết vô thượng đạo*”. Ở trong dưới chú giải rằng: “*Thử trung sở vị chánh trực, chỉ duy thuyết Viên giáo chi nhất thừa diệu pháp chi bốn hoài dã*”. Mọi người đều hiểu kinh Pháp Hoa, chư vị tổ sư dạy chúng ta rằng, đây là Phật khai quyền hiển thật. Trong quá khứ Phật giảng A Hàm, giảng Phương Đẳng cho chúng ta, đều là pháp phương tiện, đều là quyền thuyết. Đến Bát Nhã mới nói rõ thật tướng cho chúng ta. Nói thật tướng này nghĩa là gì? Là tất cả hiện tượng không có thật. Gọi là “nhất thiết tướng, vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc”. Pháp Hoa hội thượng, Pháp Hoa tám năm, mới thật sự gọi là Vô Thượng đạo. “Duy thuyết viên giáo nhất thừa diệu pháp”, đây là Phật xuất hiện ở thế gian, bốn nguyện của Ngài, bốn hoài của ngài, chính là muốn nói thật với quý vị, nhưng nói trước với quý vị, quý vị lại không tin, tùy thuận quý vị, nói lời giả nhiều, để quý vị tin tưởng, nói lời thật ít. Sau đó dần dần nói lời giả ít lại, nói thật nhiều hơn. Đến Hội Pháp Hoa thì hoàn toàn nói thật, đây gọi là chân trực.

“*Bình đẳng, vô sai biệt viết bình đẳng*”, có sai biệt là không bình đẳng rồi. “*Vãng sanh luận viết, bình đẳng thị chur pháp thể tướng*”. Thể là gì? Thể là pháp tánh, thể là chân như, thể là một, không phải hai, cho nên là bình đẳng. Tướng không bình đẳng, ngàn sai muôn khác. Thể bình đẳng, tức là pháp tánh bình đẳng. Tánh có sai biệt, tánh là bình đẳng. Cho nên đối với tất cả pháp, quý vị có thể từ tướng thấy được tánh, tâm bình đẳng hiện tiền. Tâm bình đẳng là gì? Là quý vị đã kiến tánh, tông môn nói là minh tâm kiến tánh, quý vị kiến tánh. Từ đâu thấy được? Từ tướng thấy được. Một số người, phàm phu, họ chấp tướng nên họ không thể kiến tánh. “Ly nhất thiết tướng, tức nhất

thiết pháp”, lia tướng thì kiến tánh. Đối với tướng không phân biệt, không chấp trước thì quý vị thấy tánh. Nếu quý vị còn phân biệt chấp trước, thì quý vị không bao giờ thấy tánh được, điều này quý vị cần phải biết.

Tâm phân biệt, tâm chấp trước gọi là tâm luân hồi. Quý vị dùng hai tâm này, làm việc, đối nhân xử thế, thì quý vị tạo nghiệp luân hồi. Quý vị dùng thiện tâm, hoàn toàn dùng nhân quả luân lý đạo đức, thì quả báo của quý vị là ba đường lành. Quý vị dùng tự tư tự lợi, lợi mình hại người, quý vị dùng tâm này là quý vị tạo nghiệp ác. Quả báo là ba đường ác, đó là khổ. Đều là tự làm tự chịu! Thanh tịnh bình đẳng là chân tâm. Nhiễm ô, thiện và bất thiện đều là tâm luân hồi, điều này chẳng thể không biết.

Dưới đây có một câu giải thích rằng: “*Nhân chân như châu biến u nhất thiết chư pháp, vạn pháp nhất như, có viết bình đẳng*”. Từ tánh mà thấy là bình đẳng. Trong kinh Phật nói là “*sanh Phật bình đẳng*”. Sanh là chúng sanh, Phật là chư Phật. Vì sao vậy? bởi đồng một pháp tánh. Từ pháp tánh mà thấy, thì không sai biệt chút nào. Từ tướng-hiện tướng, tác dụng mà nhìn thì sai biệt rất lớn. Từ thể nhìn thì không có sai biệt. Tánh tướng nhất như, tánh tướng không hai, Đây đều là trong kinh đại thừa nói.

“*Hựu Luận Chủ viết, văn A Di Đà Phật Như Lai chí đức danh hiệu, nam mô A Di Đà Phật, thuyết pháp âm thanh, như thượng chủng chủng khẩu nghiệp hệ phược giai đắc giải thoát, nhập Như Lai gia, tất cánh đắc bình đẳng khẩu nghiệp*”.

Ở trước chúng ta đã học qua, 29 loại công đức trang nghiêm. Bình đẳng tam nghiệp cũng đã học qua. Cho nên chúng ta thật sự có thể đem tâm an trú trên đức hiệu Di Đà. Tâm chính là Phật A Di Đà, Phật A Di Đà chính là tâm. Cái mà quý vị đạt được là thân khẩu ý hoàn toàn bình đẳng. Không nên nghĩ đến cái khác, nghĩ cái khác chỉ là sanh tử luân hồi. Nghĩ đến Phật A Di Đà, nhất định được vãng sanh về thế giới Cực Lạc. Thân cận Phật A Di Đà nhất định được thành Phật. Thành Phật như thế nào? là giống Phật A Di Đà không khác.

Như A Xà vương tử trước đây, nghe Thế Tôn giới thiệu về thế giới Cực Lạc, trong tâm vô cùng kính ngưỡng, rất ngưỡng mộ. Một lòng muốn đến thế giới Cực Lạc làm Phật, muốn giống như Phật A Di Đà. Đây là đúng rồi, thật sự nghe hiểu rồi, thật sự đã thực hiện, cuối cùng quả thật đã thành tựu.

Chúng ta khởi tâm động niệm, Phật đều biết được. Khởi tâm động niệm, động niệm này, ao sen bảy báu bên ngoài giảng đường của Phật A Di Đà, liền nở một đóa hoa sen. Trên hoa sen này có tên của quý vị. Tâm nguyện của quý vị, tâm niệm bất thoái, đồng mãnh tinh tấn, cảnh giới không ngừng hướng lên cao, ao sen bảy báu ngày ngày lớn lên, bèn biến thành to lớn. Sắc quang càng lúc càng hiện rõ, tương lai vãng sanh, thì Phật cảm đóa hoa sen này tiếp dẫn quý vị.

“Thị cố Cực Lạc quốc nhân, đắc văn chủng chủng pháp âm, kỳ tâm thanh tịnh, viễn ly phân biệt, chánh trực vô tà, tất cánh đắc Như Lai bình đẳng khẩu nghiệp”.

Hôm nay chúng ta nghe kinh, chẳng thể không đạt được lợi ích này? Ở đây nói rất rõ ràng, ba câu mười hai chữ, ngày ngày chúng ta nghe, tâm có đạt được thanh tịnh chẳng? Trong cuộc sống hàng ngày có bớt ý niệm phân biệt, chẳng còn phân biệt hay không? Biểu hiện bên ngoài có phải là chánh trực vô tà hay không? Chúng ta dùng tâm, đối với nhân đối với sự đối với vật, có phải là chẳng thiên chẳng tà hay không? Chẳng có thiên tâm, chẳng có tà niệm hay không? Như Lai bình đẳng khẩu nghiệp liền hiện tiền.

“Hựu Pháp Hoa Khoa Chủ Tứ viết, bình đẳng hữu nhị. Nhất giả pháp đẳng, nhất thiết pháp bình đẳng tức trung đạo lý”.

Tất cả pháp sai biệt rất lớn, tám vạn bốn ngàn pháp môn, lý là một. Trung đạo là gì? Là buông bỏ tất cả. “Nhị biên bất lập, trung đạo bất tồn”, đây là lý của tất cả pháp. Nói cách khác, trung đạo chính là buông bỏ phân biệt chấp trước. Đây là từ trên lý mà nói.

“Nhị, tòng sự thượng giảng chúng sanh đẳng, nhất thiết chúng sanh đồng đắc Phật huệ dã”.

Trên thực tế, trong kinh điển đại thừa Phật thường nói: “Tất cả chúng sanh đều có đức tướng trí huệ của Như Lai”. Đây không phải bình đẳng rồi sao? Nói rõ ràng hơn là tất cả chúng sanh vốn là Phật, chúng sanh bình đẳng, không có cao thấp.

Dưới đây là lời của cư sĩ Niệm Lão: *“Cái vị, nhất giả bình đẳng thị trung đạo chi lý thể, nhất mao nhất trần vô phi trung đạo, cố viết bình đẳng”*, Trong trung đạo thể là vạn pháp bình đẳng. Vì sao vậy? Bởi vạn pháp giai không. Nếu chúng ta từ cuộc đối thoại của Bồ Tát Di Lạc với Thế Tôn, sẽ thể hội được rõ ràng, tất cả pháp bình đẳng. Các vị nên biết, Bồ Tát Di Lạc nói là nhất niệm. Nhất niệm này hình tướng như thế nào? Chính là hình tướng biến pháp giới hư không giới hiện tại của chúng ta. Chính là một tấm phim, toàn bộ sắc tướng trên màn hình, biến pháp giới hư không giới. Đây là chỉ có tâm biến hiện, không có thức, chỉ có tâm biến hiện. Nó vừa hiện lập tức diệt đi, tốc độ rất nhanh, chúng ta không thể cảm nhận được, tám thứ hai lại hiện ra. Tám thứ hai diệt đi, tám thứ ba lại hiện ra. Quý vị nên nhớ, một giây là 1.600 triệu. Cho nên tất cả hiện tượng đều là huyền tượng. Phật nói thật là: “vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc”. Quý vị thật sự hiểu được chân tướng sự thật rồi, trong hiện tượng quý vị còn khởi tâm động niệm được sao? không thể như vậy! Không khởi tâm động niệm, thì quý vị là Phật. Khởi tâm động niệm, không phân biệt, không chấp trước là Bồ Tát. Khởi tâm động niệm, có phân biệt, không chấp trước, thì quý vị là A La Hán, là Bích Chi Phật.

Không hiểu rõ chân tướng sự thật, chắc chắn sẽ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, hiểu rõ thì buông bỏ, buông bỏ thì vào cảnh giới Phật Bồ Tát.

Thứ hai là “*Chúng sanh bốn cù Như Lai trí huệ đức tướng, đồng đặc Phật huệ, cố viết bình đẳng*”. Mỗi câu mỗi lời đều là chân thật. Cho nên biết rằng bình đẳng là sự thật, không bình đẳng là huyền tướng, là giả, không phải thật. Việc này Phật Bồ Tát biết được, phàm phu không thể biết.

Tiếp theo nói “*Thiện căn giả, tiểu bốn vân, bất khả dĩ thiếu thiện căn phước đức nhân duyên đắc sanh bỉ quốc*”. Câu này rất quan trọng, bảo chúng ta rằng muốn vãng sanh thế giới Cực Lạc, phải đủ điều kiện, đó là nhiều thiện căn, nhiều phước đức, nhiều nhân duyên, thì bảo đảm quý vị được vãng sanh.

Thiện căn là gì? Giảng bộ kinh điển này, tôi dùng lời rõ ràng nhất, lời dễ nhất để nói với mọi người. Thiện căn là tin hiểu. Quý vị tin được, hiểu được đó là thiện căn. Phước đức là gì? Là quý vị là được, quý vị thực hành được, quý vị có thể vãng sanh, đây là phước đức. Vãng sanh tức là chứng quả. Tôi dùng bốn chữ ‘Tín giải hành chứng’ để giải thích thiện căn phước đức. Duyên là nhân duyên. Được thân người là nhân duyên, nghe Phật pháp là nhân duyên, nghe đại thừa là nhân duyên, nghe Tịnh Độ cũng là nhân duyên. Hôm nay chúng ta đầy đủ nhân duyên, không thiếu hụt, thiếu hụt chính là thiếu thiện căn phước đức. Chúng ta thật sự lý giải sao? Thật sự lý giải, thì quý vị thật sự tin, thật sự nguyện. Tin thật, nguyện thật từ phương diện nào để nhận ra? Quý vị buông bỏ vạn duyên rồi, quý vị là thật tin thật nguyện. Quý vị không buông bỏ được, còn luyến tiếc, thì tin nguyện của quý vị không thật. Phải làm sao? Phải tin hiểu thêm, thâm nhập kinh tạng, hiểu thật rõ ràng, hiểu thật tường tận, thì quý vị buông bỏ thôi. Không hiểu rõ ràng, không hiểu tường tận quý vị sẽ không buông bỏ được. Không buông bỏ là sai rồi.

Chúng ta tiếp tục xem, chư vị tổ sư nói cho chúng ta. “*Di Đà Yếu Giải vân, bỏ đề chánh đạo danh thiện căn. Viên Trung Sao sơ viết, chấp trì danh hiệu, phát nguyện vãng sanh, phương danh đa thiện căn dã*”. Câu này với những điều chúng tôi vừa nói, có ý nghĩa tương đồng.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

Hết tập 372